

Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ
Tòa Thánh Tây Ninh



BẢN TIN THẾ ĐẠO

Thông tin - Phổ truyền Giáo Lý Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh

Bản Tin Thế Đạo

Số 48 ngày 21-11-2015

**Ngày 13-10 Âm Lịch hằng năm:
Lễ Kỷ Niệm Đức Quyền Giáo Tông Lê Văn Trung**



LỄ KỶ NIỆM ĐỨC QUYỀN GIÁO TÔNG

Ngày 13 tháng 10 Âm Lịch

Đức Quyền Giáo Tông Lê văn Trung sanh năm 1875 và qui tiên ngày 13 tháng 10 năm Giáp Tuất (1934) hưởng thọ 59 tuổi.

Khi nhắc tới danh tánh Lê văn Trung, ai là người Việt có nghiên cứu qua giai đoạn đất nước Việt Nam trong thời Pháp thuộc đều nghiêng mình kính cẩn công lao của Ngài đối với dân tộc và ai là người tín đồ Cao Đài cũng đều hết lòng ngưỡng mộ cuộc đời đức hạnh của Ngài đồng thời cũng sùng bái sự nghiệp lớn lao mà Đức Ngài đã cống hiến cho Đạo trong thời buổi sơ khai.

Thật vậy, về phần đời, Đức Hộ Pháp quả quyết rằng: “ Trót một đời người tìm chưa ra một ai biết thương nòi giống với một tấm lòng nồng nàn như Thượng Trung Nhựt, Bản Đạo chưa thấy hai người như vậy.”

Về phần Đạo Đức Hộ Pháp cũng khẳng định: “ Ngày nay Đạo Cao Đài đã nên hình tượng, đã đứng giữa hoàn vũ này một cách vinh quang là nhờ lẽ chơn thật của nó. Không có lưỡi gươm bén nào trị tinh thần đặng thì cũng không có lực lượng nào đè nén đặng. Nó phải thắng đời để cứu đời. Một nền Chơn giáo cao thâm, có tinh thần đường này sẽ bất tiêu bất diệt. Đó là nhờ ơn đầu tiên của Ngài khai mở. Chúng ta hãy cúi đầu cầu nguyện và cảm tạ ơn Ngài “

Nói về sự nghiệp Đạo và Đời của Đức Quyền Giáo Tông, Thượng Đầy Sư Ngọc Nhươn Thanh đã viết: “ Trên đường hoạn lộ Đức Ngài Lê văn Trung đã đoạt được danh vọng tuyệt đỉnh. Trong Nam dưới thời Pháp thuộc, lúc bấy giờ nếu nói người duy nhất đứng đầu quần chúng hướng về hạnh phúc của nhơn sanh, tranh đấu cho dân nghèo thì chỉ có Đức Ngài mà thôi. Ngài là một Thượng Nghị Viên độc nhất được ân thưởng Bắc Đẩu Bội Tinh.

Kịp đến khi được Thiên Lệnh của Đức Chí Tôn, Ngài lập tức vứt bỏ ngay địa vị công danh, khước áo nâu sòng vui bề khổ hạnh. Danh lợi đối với Ngài lúc bấy giờ chỉ còn là bóng mờ, là cơn ảo mộng. Đức Ngài hiệp cùng Đức Hộ Pháp, Đức Cao Thượng Phẩm, ngày quên ăn, đêm quên ngủ chung lo khai sáng mỗi Đạo Trời, mở mang vùng Thánh Địa. Đức Ngài là hiện thân của Bác ái, của Đức tin vô cùng kiên cố. “

Nói về sự nghiệp và công đức của Đức Quyền Giáo Tông, một nhà báo có tên tuổi lúc bấy giờ là Ông Diệp văn Kỳ đã viết bài phóng sự dài về đám tang của Ngài, xin được trích ra một đoạn như sau:

“ Ông Lê văn Trung đã làm được cái gì ? Điều đó chưa biết. Chúng tôi chỉ biết rằng: Từ hôm Ông chết tới nay, ở Tòa Thánh Cao Đài Tây Ninh, số người mỗi ngày đến chịu tang lấy muôn mà kể. Già, trẻ, bé, lớn, đàn ông, đàn

bà ở lục tỉnh, ở Nam Vang, ở Lào. . . thấy đều thương tiếc, khóc than, chẳng khác nào con mất cha mẹ. Nếu có thể lấy những chuôn vải trắng bịt trên đầu để làm thước đặng đo sự nghiệp, công đức của người quá vãng, thì có thể nói rằng sự nghiệp và công đức của Ông Lê văn Trung là lớn nhất ở Nam Kỳ vậy.”

Nói tóm lại, công nghiệp của Đức Quyền Giáo Tông đối với Đạo quả thật là vô biên. Trong 8 năm đầu nền Đạo mới sơ khai với không biết bao nhiêu là nghịch cảnh, khó khăn đủ điều. . Thế mà Ngài ra tay lèo lái, mọi sự đều vượt qua.

Thật vậy, trong khoảng thời gian từ ngày lập Đạo cho đến lúc dời Tòa Thánh về làng Long Thành, Ngài đã trải qua biết bao nhiêu công khó mới gầy dựng nên cơ sở vững chắc ngày nay. Thế nhưng Ngài thường hay nói với mọi người : “ Công khó ấy đều nhờ ở lòng tín ngưỡng, thành kính của anh em, chị em trong đạo. Công của tôi chẳng bao giờ lớn hơn công của một tiểu Giáo Nhi nào .”

Đọc qua lời nói hết sức giản dị và khiêm nhượng như trên, chúng ta càng thấy nơi Ngài một đức độ sáng chói vô ngần, một gương phụng sự cho Đời, cho Đạo . . . xứng đáng cho người tín đồ Cao Đài noi bước.

Nam Mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát.



Hiệp Thiên Đài (協天臺)

A: Palace of meeting between God and Mankind. Temple of the Divine Alliance.

P: Palais de relation entre Dieu et Humanité. Temple de l'Alliance Divine.

Hiệp: Chữ này chỉ đọc **Hiệp** (không đọc Hợp): Hòa hợp, giúp đỡ. **Thiên:** Trời. **Đài:** tòa nhà lớn.

■ **Hiệp Thiên Đài** là một trong ba Đài: *Bát Quái Đài, Hiệp Thiên Đài, và Cửu Trùng Đài. Hiệp Thiên Đài làm trung gian giữa Bát Quái Đài và Cửu Trùng Đài, tức là làm trung gian giữa Thượng Đế và Nhơn loại hay giữa Trời và Người.*

■ **Hiệp Thiên Đài** là cơ quan Tư pháp của Đạo, có nhiệm vụ quản lý và bảo vệ luật pháp chơn truyền của Đạo, lập các Tòa Đạo để xử trị những người vi phạm luật pháp của Đạo.

I. Phần Tổng quát:

A. HTĐ là trung gian của BQĐ và CTĐ:

Đức Chí Tôn lập Đạo Cao Đài với hình thể gồm 3 Đài: Bát Quái Đài, Hiệp Thiên Đài và Cửu Trùng Đài.

■ **Cửu Trùng Đài** là phần Hữu hình, thuộc Đồi, là thể xác của Đạo, Đức Giáo Tông chưởng quản, có nhiệm vụ giáo hóa nhơn sanh và thi hành các luật pháp của Đạo.

■ **Hiệp Thiên Đài** là phần Bán Hữu hình, thuộc nửa Đồi nửa Đạo, tức là chơn thần của Đạo, do Đức Hộ Pháp chưởng quản, có nhiệm vụ làm trung gian giữa BQĐ và CTĐ, tức là BQĐ muốn ra lệnh cho CTĐ làm điều gì thì phải nhờ HTĐ lập cơ bút cho các Đấng của BQĐ giảng dạy CTĐ, đồng thời HTĐ cũng có nhiệm vụ quản lý luật pháp của Đạo.

■ **Bát Quái Đài** là phần Vô hình thuộc về Đạo, tức là linh hồn của Đạo, do Đức Chí Tôn

chưởng quản.

Thể xác nhờ chơn thần mà liên lạc với linh hồn thì CTĐ cũng phải nhờ HTĐ mà thông công với BQĐ.

HTĐ là hình ảnh của Ngọc Hư Cung tại thế. Ngọc Hư Cung nắm Thiên điều thì HTĐ nắm luật pháp của Đạo.

CG PCT: “Xác phải phù hợp với hồn, cũng như vật chất phải phù hợp với tinh thần. Vật chất vốn hữu hình mà tinh thần lại vô vi, vô vi cùng với hữu hình phải tương đắc, thấy hữu hình đoán vô vi, biết vô vi mới định quyết hữu hình.

Ấy vậy, CTĐ là xác, HTĐ là chơn thần. Đã nói rằng CTĐ là Đồi, tức nhiên là xác của Đạo, còn HTĐ là Đạo tức nhiên là chơn thần của Đạo. Vậy thì xác thật có hạn lệ đẳng cấp, chớ chơn thần chẳng hề định hạn lệ đẳng cấp đặng. Nhiều Đấng thiêng liêng cao mà lại tái thể muốn ra hèn hạ, còn cũng có nhiều Đấng thiêng liêng thấp mà lại nhờ một phen đắc đạo lập vị cao trọng tốt phẩm. Vậy thì thiêng liêng không có giới hạn, tức là Đạo không có giới hạn. Ấy là cơ bí mật của Đạo vậy.

Chư Hiền hữu cùng chư Hiền muội sẽ thấy rằng: Thầy không quyết định trách nhiệm của mỗi Chức sắc HTĐ, bởi có mà gây nên lăm điều rắc rối trong phẩm trật của cả Thiên phong, tức là để tự nhiên cho cả Chức sắc HTĐ lập vị mình thế nào cho xứng đáng cùng phẩm định.

CTĐ là Đồi, mà HTĐ là Đạo, cho nên buộc Đồi phải nương Đạo mà lập ra thiết tướng, mới mong độ rỗi nhơn sanh chuyển cơ tạo hóa. Cái

hệ trọng là nếu không có HTĐ thì không có Đạo. Trời Đất qua chớ Đạo không qua, nhưn loại tuyệt chớ HTĐ không tuyệt.

HTĐ là tay vén màn bí mật cho sự hữu hình và sự vô vi hiệp làm một, tức là tay làm cho Đạo với Đòi tương đắc vậy. Vì có ấy mà Thầy giảng cơ buộc cả chư môn đệ Thầy chẳng khi nào dặng phép trái mạng lệnh của Thầy.

Dưới đây Thầy đã nói rõ:

PCT: *Hiệp Thiên Đài là nơi Thầy ngự cầm quyền thiêng liêng mới Đạo, hễ Đạo còn thì Hiệp Thiên Đài vẫn còn.*

CG: Thầy là chúa cả CKTG, tức là chúa tể sự vô vi, nghĩa là chủ quyền của Đạo, mà hễ chủ quyền Đạo ngự nơi nào thì Đạo ở nơi ấy. Thầy đã nói HTĐ là nơi Thầy ngự, ấy là nơi Thầy cầm quyền thiêng liêng mới Đạo. Vậy Đạo còn thì tòa ngự của Thầy là HTĐ vẫn còn, hễ nói Đạo chẳng hề khi nào bị diệt, vì Đạo diệt thì là tận thế, vậy thì Đạo chưa tuyệt ắt HTĐ cũng không tuyệt.”

“Trước đã nói, HTĐ là chơn thần, CTĐ là xác thịt, BQĐ là linh hồn. Hồn dặng tương hiệp cùng xác phải nhờ chơn thần, chơn thần lại là Bán Hữu hình, tiếp vô vi mà hiệp cùng hình thể, cũng như Đạo tiếp Thánh đức của các Đấng thiêng liêng mà rưới chan cho nhưn loại. Nhưn loại dặng hiệp cùng Trời thể nào thì CTĐ phải liên hiệp cùng BQĐ thể ấy.

BQĐ là hồn của Đạo, mà Thầy đã nắm chặt phần hồn thì xác phải nương theo hồn mới mong giữ bền sanh hoạt. Hồn Đạo, Thầy đã nắm chặt rồi thì Đạo chẳng hề khi nào còn chịu dưới tay phạm nữa. Ấy vậy, Thầy nói không chịu giao Thánh giáo cho tay phạm là tại vậy.”

Đó là nói về *sở dụng thiêng liêng* của HTĐ.

Còn *sở dụng phạm trần* của HTĐ là cầm quyền luật lệ, đó là cơ quan Tư pháp của Đạo.

B. HTĐ là cơ quan Tư pháp của Đạo:

CGPCT: “Còn phần phạm trần thì cầm quyền luật lệ.”

HTĐ là hình trạng Ngọc Hư Cung tại thế. Nơi cõi thiêng liêng, Ngọc Hư Cung nắm Thiên điều thì nơi cõi phạm trần, HTĐ nắm giữ về luật pháp. HTĐ lo bảo hộ luật Đòi và luật Đạo, gìn giữ cho Đạo khỏi qui phạm, nâng đỡ cho Đòi vào Thánh vị, chẳng ai qua luật mà HTĐ chẳng biết.

Như thế, về mặt Hữu hình, tức là sở dụng phạm trần mà Đức Chí Tôn đặt cho HTĐ, là cơ quan Tư Pháp của Đạo. (Tư là quản lý, Tư pháp là quản lý luật pháp, xử trị người vi phạm luật pháp)

Quyền Tư Pháp của đời là để bảo vệ pháp luật của đời, có nhiệm vụ giải thích pháp luật tùy trường hợp thực tế để mọi người biết tôn trọng luật pháp ấy, nghĩa là giải quyết các vụ tranh tụng quyền lợi giữa nhân dân (dân sự) và trừng trị những tội xâm phạm pháp luật (hình sự).

Quyền Tư Pháp của Đạo do HTĐ nắm giữ, có phận sự bảo thủ luật pháp chơn truyền của Đức Chí Tôn, gìn giữ các cơ quan Hành Chánh Đạo đi trong khuôn viên Đạo pháp.

Chức sắc HTĐ có 3 Chi: Pháp, Đạo, Thế.

Ba Chi này đều có phận sự về Tư Pháp, phân ra:

- Chi Pháp: phận sự xét xử, định án.
- Chi Đạo: phận sự cải án, binh vực.
- Chi Thế: phận sự buộc tội.

Các Chức sắc cao cấp HTĐ cầm quyền Tư pháp của Đạo có thể so sánh giống như Tối Cao Pháp Viện của quyền đời, cầm quyền Tư pháp của một nước theo thể chế dân chủ Tây phương.

Đức Chí Tôn đã tổ chức nền Đạo Cao Đài, tức là Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, thật là dân chủ.

Dân chủ là toàn dân làm chủ, mà toàn dân của Đức Chí Tôn là toàn thể Nhơn loại trên mặt địa cầu này, do Vạn linh đầu kiếp xuống cõi trần lập nên. Cho nên quyền làm chủ của toàn Nhơn loại là quyền làm chủ của Vạn linh.

Do đó, trong nền Đạo Cao Đài, Đức Chí Tôn phân ra 3 quyền tương ứng với 3 Đài:

- Cửu Trùng Đài: **Quyền Hành pháp.**
- Hiệp Thiên Đài: **Quyền Tư Pháp.**
- Bát Quái Đài: **Quyền Lập pháp.**

Đức Chí Tôn, chương quản BQĐ, sau khi lập Pháp Chánh Truyền thành lập Đạo Cao Đài xong thì Đức Chí Tôn giao quyền lập pháp lại cho Vạn linh, để Vạn linh tự lập luật tu hành cho hợp với trình độ tiến hóa của Vạn linh.

II. Các phẩm cấp Chức sắc HTĐ:

A. Chức sắc cao cấp HTĐ:

Chức sắc cao cấp của HTĐ do Đức Chí Tôn lập thành gồm 15 vị, với 6 phẩm cấp và 3 Chi, kể ra:

- Đức Hộ Pháp, chương Quản HTĐ và Chi Pháp.
- Đức Thượng Phẩm, chương quản Chi Đạo.
- Đức Thượng Sanh, chương quản Chi Thế.
- Dưới có Thập nhị Thời Quân, mỗi Chi có 4 vị Thời Quân, sắp theo thứ tự từ trên xuống là: Bảo, Hiến, Khai, Tiếp.

1.	HỘ PHÁP		
2.	THƯỢNG PHẨM (Chi Đạo)	THƯỢNG SANH (Chi Pháp)	THƯỢNG SANH (Chi Thế)
3.	BẢO ĐẠO	BẢO PHÁP	BẢO THẾ
4.	HIẾN ĐẠO	HIẾN PHÁP	HIẾN THẾ
5.	KHAI ĐẠO	KHAI PHÁP	KHAI THẾ
6.	TIẾP ĐẠO	TIẾP PHÁP	TIẾP THẾ

Quyền Vạn Linh được lập thành do Ba Hội, gọi là Ba Hội lập Quyền Vạn linh, gồm:

- Hội Nhơn Sanh
- Hội Thánh.
- Thượng Hội.

Ba Hội lập Quyền Vạn linh đã lập thành Tân Luật, dâng lên Đức Chí Tôn, được Đức Chí Tôn chuẩn nhận.

Vậy, trong Đạo Cao Đài, Ba Hội lập Quyền Vạn linh thì lập pháp, Cửu Trùng Đài thì hành pháp, Hiệp Thiên Đài thì tư pháp. (Xem chi tiết nơi chữ: Hội Quyền Vạn linh, phần chữ HỘI).

B. Chức sắc HTĐ cấp dưới:

Năm 1935, nhiều Đạo hữu dày công với Đạo xin cầu phong, Đức Lý Giáo Tông giáng cơ phê: Để cho HTĐ định vị.

Ngày 16-2-Ất Hợi (dl 20-3-1935), Đức Phạm Hộ Pháp cầu hỏi Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn thì Ngài giáng cơ cho biết: Ngài vâng Thánh chỉ của Đức Chí Tôn lập các phẩm Chức sắc HTĐ dưới Thập nhị Thời Quân, để làm tay cho quyền Tư pháp của Đạo, bảo thủ luật pháp chơn truyền của Đạo.

Bài Thánh Ngôn này của Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn rất quan trọng, xin chép nguyên văn ra sau đây:

Tòa Thánh, ngày 16 tháng 2 năm Ất Hợi (dl 20-3-1935)

CHUỖNG ĐẠO

Nguyệt Tâm Chơn Nhơn ou Victor Hugo.

Thưa Hộ Pháp,

Bản đạo đề lời chia vui cùng Ngài. Khi hôm qua, nhờ có Thánh chỉ Chí Tôn nên mới rộng đường xuất Thánh . . .

Bản đạo có đề lời trân trọng cầu thưởng cho các học tu nên mới đăng cao phong phẩm giá.

Cười... Phẩm trật rắc rối khó nói rõ, nhưng chia ba: Pháp, Đạo, Thế, thì theo sự hiểu biết của Bản đạo như vậy:

SĨ TÀI là Secretaire archiviste.

Lên phẩm TRUYỀN TRẠNG là Greffier.

Rồi lên phẩm THỪA SỬ là Commissaire de la Justice.

Phẩm GIÁM ĐẠO là Inspecteur.

Lên phẩm CẢI TRẠNG là Avocat.

Lên CHUỖNG ÁN là Chancelier.

Lên phẩm ấy rồi, tùy phái lên Đại vị HTĐ, nhưng phải biết rằng CHUỖNG ÁN phải lên Đại vị TIẾP DẪN ĐẠO NHƠN mà đặc phong phổ thông đăng một nước nào rồi mới vào chánh vị.

Lợi và mảy vị kia là Sĩ Tài của HTĐ mà thôi. Thăng.

(Trích trong quyển Đạo Sử II trang 318 của Nữ Đầu Sư Hương Hiếu)

“Sau nữa, Đức Phạm Hộ Pháp ra Sắc Lệnh số 34/SL ngày 23-5-Bính Tý (dl 11-7-1936) mở khoa mục tuyển chọn thêm một cấp nữa là LUẬT SỰ (*Agent judiciaire*) của HTĐ đăng làm tay chơn của quyền Tư pháp.”

Tóm tắt: Chức sắc cấp dưới Thập nhị Thời

Quân gồm 8 phẩm cấp, kể ra như sau:

1. Tiếp Dẫn Đạo Nhơn (*Instructeur*)
2. Chương Ân (*Chancelier*)
3. Cải Trạng (*Avocat*)
4. Giám Đạo (*Inspecteur*)
5. Thừa Sử (*Commissaire de Justice*)
6. Truyền Trạng (*Greffier*)
7. Sĩ Tài (*Secretaire Archiviste*)
8. Luật Sự (*Agent Judiciaire*).

C. Bên cạnh các Chức sắc HTĐ vừa kể trên, HTĐ còn có 3 Chức sắc đặc biệt thuộc 3 Chi là:

- Hộ Đoàn Pháp Quân (chi Pháp)
- Hữu Phan Quân (chi Đạo)
- Tả Phan Quân (chi Thế).

(Xem chi tiết nơi mỗi chữ này trong CAO ĐÀI TỪ ĐIỂN).

III. Đối phẩm Chức sắc HTĐ và CTĐ:

(Xin độc giả xem “Bảng Đối phẩm Chức sắc các cơ quan” nơi trang 16 của quyển CAO ĐÀI TỪ ĐIỂN này).

IV. Quyền hành, Nhiệm vụ, Đạo phục:

A. Chức sắc Đại vị HTĐ:

Chức sắc Đại vị HTĐ gồm 15 vị do Đức Chí Tôn lập thành gồm: Hộ Pháp, Thượng Phẩm, Thượng Sanh và 12 Thời Quân thuộc 3 Chi: Pháp, Đạo, Thế.

Quyền hành, Nhiệm vụ, Đạo phục của chư Chức sắc Đại vị HTĐ được qui định chi tiết rõ ràng trong Pháp Chánh Truyền Chú Giải, ngoài ra còn được bổ sung bởi **Hiến pháp và**

Nội luật HTĐ ngày 15-2-Nhâm Thân (dl 21-3-1932) do Đức Phạm Hộ Pháp và chư vị Thời Quân quyết nghị lập nên, **Hiến pháp HTĐ ngày mùng 8-Giêng-Giáp Thìn** (dl 20-2-1964) và **Hiến pháp HTĐ bổ túc ngày 27-2-Ất Tỵ** (dl 29-3-1965).

B. Chức sắc HTĐ cấp dưới:

Quyền hành, Nhiệm vụ, Đạo phục, Thăng thưởng của Chức sắc HTĐ cấp dưới từ phẩm Tiếp Dẫn Đạo Nhơn xuống phẩm Luật Sự, được qui định trong **Hiến pháp Chức sắc HTĐ** được Đức Phạm Hộ Pháp giáng cơ chấp thuận và Đức Cao Thượng Sanh ban hành ngày 16-11-Bính Ngọ (dl 27-12-1966).

Sau đây xin chép lại nguyên văn Hiến pháp này:

Hiến Pháp Chức Sắc HTĐ

HIỆP THIÊN ĐÀI	ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
Văn Phòng	<i>(Tứ thập nhị niên)</i>
THƯỢNG SANH	TÒA THÁNH TÂY NINH
----- Số: 002/TL	

**THƯỢNG SANH
CHƯƠNG QUẢN HIỆP THIÊN ĐÀI**

Chiếu Tân Luật và Pháp Chánh Truyền,

Chiếu Hiến pháp và Nội Luật HTĐ ngày 15-2-Nhâm Thân (dl 21-3-1932),

Chiếu Hiến pháp HTĐ ngày 8-Giêng-Giáp Thìn (dl 20-2-1964) và Hiến pháp HTĐ bổ túc ngày 27-2-Ất Tỵ (dl 29-3-1965),

Chiếu Thánh giáo Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn đêm 16-2-Ất Hợi (dl 20-3-1935) chỉ giáo về phẩm vị Chức sắc HTĐ từ hàng Sĩ Tài

lên Tiếp Dẫn Đạo Nhơn,

Chiếu Sắc Lệnh số 34/SL ngày 23-5-Bính Tý (dl 11-7-1966) của Đức Hộ Pháp mở khoa mục cho phẩm Luật Sự dưới phẩm Sĩ Tài,

Chiếu Vi Bàng số 009/VB ngày 30-4-Bính Ngọ (dl 18-6-1966) Hội Thánh HTĐ đã nghiên cứu và thành lập bản Hiến pháp Chức sắc Hiệp Thiên Đài ,

Chiếu Thánh giáo của Đức Hộ Pháp đêm 15-11-Bính Ngọ (dl 26-12-1966) chấp thuận toàn diện bản Hiến pháp nói trên, nên:

THÁNH LỆNH

Điều thứ nhất: Nay ban hành bản Hiến pháp Chức sắc HTĐ đính theo đây, kể từ ngày ký tên Thánh Lệnh này.

Điều thứ nhì: Hội Thánh HTĐ, Hội Thánh CTĐ, và Hội Thánh Phước Thiện Nam Nữ tùy nhiệm vụ ban hành và thi hành Thánh Lệnh này.

Tòa Thánh, ngày 16 tháng 11 Bính Ngọ (dl 27-12-1966)

**THƯỢNG SANH
Cao Hoài Sang
(ấn ký)**

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
<i>(Tứ thập nhị niên)</i>
TÒA THÁNH TÂY NINH

HIẾN PHÁP

**Chức sắc HIỆP THIÊN ĐÀI
từ phẩm Tiếp dẫn Đạo Nhơn sắp xuống
Luật Sự.**

Chiếu Thánh giáo của Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn đêm 16-2-Ất Hợi (dl 20-3-1935) chỉ giáo về phẩm vị của Chức sắc Hiệp Thiên Đài từ hàng Sĩ Tài lên Tiếp Dẫn Đạo Nhơn.

Nghĩ vì Hội Thánh HTĐ, ngoài Thập nhị Thời Quân, còn nhiều phẩm Chức sắc cấp dưới để bảo thủ Luật pháp Chơn truyền của nền Đại Đạo và được qui định như dưới đây:

Chương I

Điều thứ nhất: Phẩm vị.

Phẩm trật Chức sắc HTĐ từ hàng Sĩ Tải lên Tiếp Dẫn Đạo Nhon ấn định theo đẳng cấp sau đây:

- Sĩ Tải
- Truyền Trạng
- Thừa Sứ
- Giám Đạo
- Cải Trạng
- Chương Ấn
- Tiếp Dẫn Đạo Nhon.

Điều thứ nhì: Còn thêm một phẩm Luật Sự dưới cấp Sĩ Tải được thành lập bởi Sắc Lệnh của Đức Hộ Pháp số 34/SL ngày 23-5-Bính Tý (dl 11-7-1936). Phẩm này do khoa mục tuyển chọn.

Chương II

Điều thứ ba: Quyền hành và trách nhiệm của mỗi phẩm.

1. Phẩm LUẬT SỰ: Luật Sự là phẩm chót của HTĐ.

- Sau thời gian tập sự một năm, Luật Sự được Hội Thánh HTĐ nhìn nhận vào hàng Luật Sự chánh vị.
- Luật Sự có bốn phận hành sự tại các Văn phòng của Hội Thánh HTĐ ba Chi: Pháp, Đạo, Thế.

2. Phẩm SĨ TẢI: Phẩm Sĩ Tải là Chức sắc HTĐ. Sĩ Tải có phận sự:

- Minh Tra công nghiệp cầu phong và cầu thăng.
- Thăm vấn chư Lễ Sanh, Giáo Thiện,

Chức Việc, Đạo hữu Nam Nữ Hành Chánh và Phước Thiện phạm pháp.

- Giữ gìn hồ sơ lưu trữ.
- Được làm Bí Thư cho Chức sắc cao cấp các Văn phòng Hội Thánh HTĐ ba Chi: Pháp, Đạo, Thế.
- Được bổ dụng hành sự Pháp Chánh địa phương.

3. Phẩm TRUYỀN TRẠNG: Truyền Trạng có phận sự:

- Được quyền thu nhận các đơn trạng và vâng lệnh ban hành các án tiết của Tòa HTĐ. Trong lúc hành quyền tại Bộ Pháp Chánh thì được lãnh nhiệm vụ:
 - a) Minh tra công nghiệp chư Chức sắc, Chức Việc Nam Nữ các cơ quan Đạo.
 - b) Thăm vấn Chức sắc, Chức Việc và Đạo hữu Nam Nữ bị truy tố.
- Được làm Đầu phòng văn cho chư vị Thời Quân.

4. Phẩm THỪA SỨ: Thừa Sứ có phận sự:

1. Trong lúc hành quyền tại Bộ Pháp Chánh thì được lãnh nhiệm vụ:
 - a) Hòa giải giữa tiên cáo và bị cáo.
 - b) Làm Trưởng phòng Minh Tra và Thăm Vấn.
2. Được phụ tá Thời Quân dự Hội Nhon Sanh và Đại Hội Phước Thiện để bảo thủ luật pháp Đạo.
3. Được làm Quản Văn phòng cho chư vị Thời Quân.

5. Phẩm GIÁM ĐẠO: Giám Đạo có phận sự:

- Được đi thanh tra về mặt luật pháp

trong các cơ quan Chánh Trị Đạo từ trung ương đến địa phương khi có thượng lệnh.

- Được quyền thay mặt Hội Thánh HTĐ giao tiếp với các tôn giáo khi có lệnh của Chương Quản HTĐ hay của Hội Thánh HTĐ.
- Được quyền thay mặt Bộ Pháp Chánh bảo thủ luật pháp nơi các phiên Đại Hội Hội Thánh CTĐ và Đại Hội Hội Thánh Phước Thiện.
- Được cầm quyền Pháp Chánh một Trấn Đạo khi có thượng lệnh.
- Có quyền điều tra lại các vụ án khiếu nại.
- Được quyền làm Giảng viên các khóa huấn luyện Chức sắc về mặt luật pháp khi có sự yêu cầu của Hội Thánh CTĐ và khi có lệnh của Hội Thánh HTĐ.
- Được làm Tổng Quản Văn phòng cho chư vị Thời Quân

6. Phẩm CẢI TRẠNG: Cải Trạng có phận sự:

- Biện hộ trong các phiên Tòa của Đạo.
- Có quyền xin đình ngày xử các phiên Tòa nếu cần điều tra bổ túc.
- Được quyền làm Giảng viên về Luật pháp tại Hạnh Đường nếu có sự yêu cầu của Hội Thánh CTĐ và khi có lệnh của Hội Thánh HTĐ.
- Được quyền thay mặt Bộ Pháp Chánh bảo thủ luật pháp trong các phiên Đại Hội Hội Thánh và Đại Hội Phước Thiện.
- Có quyền giao tiếp với các tôn giáo khi có thượng lệnh.

7. Phẩm CHUỖNG ÁN: Chương Án có

phận sự:

- Được quyền chủ tọa các phiên Tòa HTĐ khi có đề nghị của Bộ Pháp Chánh và sự chấp thuận của Chương quản HTĐ.
- Được quyền làm Trưởng phòng Kiểm Án và quyết định thu nhận hay bác bỏ những đơn khiếu nại hay thượng tố.

Nhưng vị Chương Án có chủ tọa phiên Tòa đã xử, không được quyền thu nhận hay bác bỏ đơn khiếu nại, thượng tố của can phạm bị kết án do phiên Tòa này.

8. Phẩm TIẾP DẪN ĐẠO NHƠN:

Tiếp Dẫn Đạo Nhơn:

- Có sứ mạng phổ thông Chơn đạo ở ngoại quốc.
- Được quyền đi dự hội với các tôn giáo quốc tế khi có lệnh.

Điều thứ tư: Mặc dầu quyền hành và trách nhiệm của mỗi cấp qui định như trên, tuy nhiên trong trường hợp thiếu Chức sắc mà cấp dưới có khả năng thì có thể được bổ dụng lãnh phận sự cấp trên với địa vị của mình đương có tùy ý định của Chương Quản HTĐ.

Chương III

Điều thứ năm: Đạo phục của mỗi phẩm Chức sắc HTĐ.

1. Đạo phục của Luật Sự: có 2 bộ: Đại và Tiểu phục.

a) Đại phục: Mặc áo tràng trắng, hai bên vai áo có dấu hiệu Tam giáo và Cổ pháp, trên Cổ pháp có Cân Công bình, đầu đội Nhựt Nguyệt Mạo.

b) Tiểu phục: Mặc trường y trắng có 6 nút, lưng mang dây nịt trắng, đầu đội Khôi Nguyên Mạo, trước mào có thêu Thiên Nhân, có dấu hiệu Cổ pháp, trên Cổ pháp có Cân Công bình

và hai chữ Luật Sự bằng quốc tự.

2. Đạo phục của Sĩ Tải: có 2 bộ: Đại và Tiểu phục.

a) Đại phục: Mặc áo tràng trắng, đầu đội Nhựt Nguyệt Mạo, hai bên mào có dấu hiệu Tam giáo và Cổ pháp, trên Cổ pháp có Cân Công bình.

b) Tiểu phục: Mặc trường y trắng có 6 nút, lưng mang dây nịt trắng, đầu đội Khôi Nguyên Mạo, trước mào có thêu Thiên Nhân, có dấu hiệu Cổ pháp, trên Cổ pháp có Cân Công bình và hai chữ Sĩ Tải bằng quốc tự.

3. Đạo phục của Truyền Trạng: có 2 bộ: Đại và Tiểu phục:

a) Đại phục: Mặc áo tràng trắng, đầu đội Nhựt Nguyệt Mạo, hai bên mào có dấu hiệu Tam giáo và Cổ pháp, trên Cổ pháp có Cân Công bình.

b) Tiểu phục: Mặc trường y trắng có 6 nút, lưng mang dây nịt trắng, đầu đội Khôi Nguyên Mạo, trước mào có thêu Thiên Nhân, có dấu hiệu Cổ pháp, trên Cổ pháp có Cân Công bình và hai chữ Truyền Trạng bằng quốc tự.

4. Đạo phục của Thừa Sứ: có 2 bộ: Đại và Tiểu phục.

a) Đại phục: Mặc áo tràng trắng, đầu đội Nhựt Nguyệt Mạo, hai bên mào có dấu hiệu Tam giáo và Cổ pháp, trên Cổ pháp có Cân Công bình.

b) Tiểu phục: Mặc trường y trắng có 6 nút, lưng mang dây nịt trắng, đầu đội Khôi Nguyên Mạo, trước mào có thêu Thiên Nhân, có dấu hiệu Cổ pháp, trên Cổ pháp có Cân Công bình và hai chữ Thừa Sứ bằng quốc tự.

5. Đạo phục của Giám Đạo: có 2 bộ: Đại và Tiểu phục.

a) Đại phục: Mặc áo tràng trắng, đầu đội Nhựt Nguyệt Mạo, hai bên mào có dấu hiệu Tam giáo và Cổ pháp, trên Cổ pháp có Cân Công bình.

b) Tiểu phục: Mặc trường y trắng có 6 nút, lưng mang dây nịt trắng, đầu đội Khôi Nguyên Mạo, trước mào có thêu Thiên Nhân, có dấu hiệu Cổ pháp, trên Cổ pháp có Cân Công bình và hai chữ Giám Đạo bằng quốc tự.

6. Đạo phục của Cải Trạng: có 2 bộ: Đại và Tiểu phục.

a) Đại phục: Mặc áo tràng trắng, đầu đội Nhựt Nguyệt Mạo, hai bên mào có dấu hiệu Tam giáo và Cổ pháp, trên Cổ pháp có Cân Công bình.

b) Tiểu phục: Mặc trường y trắng có 6 nút, lưng mang dây nịt trắng, đầu đội Khôi Nguyên Mạo, trước mào có thêu Thiên Nhân, có dấu hiệu Cổ pháp, trên Cổ pháp có Cân Công bình và hai chữ Cải Trạng bằng quốc tự.

7. Đạo phục của Chưởng Ấn: có 2 bộ: Đại và Tiểu phục.

a) Đại phục: Mặc áo tràng trắng, đầu đội Nhựt Nguyệt Mạo, lưng buộc đường lụa trắng đánh ba tao, dưới có hai túi trắng, chon mang giày trắng.

b) Tiểu phục: Mặc trường y trắng có 6 nút, lưng buộc đường lụa trắng đánh ba tao, dưới có hai túi trắng đầu đội Hồn Nguơn Mạo, trước mào có thêu Cổ pháp và hai chữ Chưởng Ấn bằng quốc tự, chon mang giày trắng.

8. Đạo phục của Tiếp Dẫn Đạo Nhơn: có 2 bộ: Đại và Tiểu phục.

a) Đại phục: Mặc áo tràng trắng, đầu đội Nhựt Nguyệt Mạo, lưng buộc đường lụa trắng đánh ba tao, dưới có hai túi trắng, chon mang giày trắng.

b) Tiểu phục: Mặc trường y trắng có 6 nút, lưng buộc đường lụa trắng đánh ba tao, dưới có hai túi trắng đầu đội Hồn Nguơn Mạo, trước mào có thêu Cổ pháp và chữ Tiếp Dẫn Đạo Nhơn bằng quốc tự, chon mang giày trắng.

Điều thứ sáu: Khi thọ mạng lệnh của Chưởng quản HTĐ hay của Thập nhị Thời

Quân, từ phẩm Sĩ Tải đến phẩm Tiếp Dẫn Đạo Nhơn được buộc dây Sắc Lệnh nơi mình trong lúc hành sự, nhưng phải tùy theo Chi của vị Chương quản HTĐ hay của vị Thời Quân ra lệnh mà thả mối. Trường hợp mang dây Sắc Lệnh phải ghi rõ trong Thánh Lệnh giao phó nhiệm vụ cho đương sự.

Chương IV

Điều thứ bảy: Việc cầu phong và thăng thưởng Chức sắc HTĐ.

1. Phẩm LUẬT SỰ:

- Luật Sự sau khi đã đắc khoa mục phải tập sự một năm tại Bộ Pháp Chánh hay các Văn phòng Thập nhị Thời Quân.
- Sau một năm tập sự không gián đoạn, được nhìn nhận vào hàng Luật Sự chánh vị.
- Luật Sự muốn lên phẩm Sĩ Tải phải có đầy đủ 5 năm công nghiệp với chức vụ (kể luôn một năm tập sự) và có minh tra đủ lẽ.

2. Phẩm SĨ TẢI:

- Sĩ Tải muốn thăng phẩm Truyền Trạng, phải có đầy đủ 5 năm công nghiệp với chức vụ và có sự minh tra đủ lẽ.

3. Phẩm TRUYỀN TRẠNG:

- Truyền Trạng muốn thăng phẩm Thừa Sứ, phải có đầy đủ 3 năm công nghiệp với chức vụ và có sự minh tra đủ lẽ.

4. Phẩm THỪA SỬ:

- Thừa Sứ muốn thăng phẩm Giám Đạo, phải có đầy đủ 3 năm công nghiệp với chức vụ và có sự minh tra đủ lẽ.

5. Phẩm GIÁM ĐẠO:

- Giám Đạo muốn thăng phẩm Cải Trạng, phải có đầy đủ 3 năm công nghiệp với chức vụ và có sự minh tra đủ lẽ.

6. Phẩm CẢI TRẠNG:

- Cải Trạng muốn thăng phẩm Chương Ân, phải có đầy đủ 3 năm công nghiệp với chức vụ và có sự minh tra đủ lẽ.

7. Phẩm CHUỖNG ẮN:

- Chương Ân phải đầy đủ 3 năm công nghiệp với chức vụ và có minh tra đủ lẽ mới được cầu thăng lên Tiếp Dẫn Đạo Nhơn.

8. Phẩm TIẾP DẪN ĐẠO NHƠN:

- Tiếp Dẫn Đạo Nhơn đắc công phổ độ một nước có bằng có cụ thể, khi trở về được cầu thăng vào hàng Thập nhị Thời Quân chánh vị khi có khuyết tịch.

Điều thứ tám: Cầu thăng đặc biệt.

Ngoài luật định cầu phong và cầu thăng của mỗi cấp bậc kể trên, những Chức sắc HTĐ còn được hưởng trường hợp đặc biệt như:

a) Có công nghiệp phi thường được công chúng hoan nghinh, có bằng có xác đáng và Bộ Pháp Chánh minh tra đủ lẽ.

b) Có khổ hạnh trong trách vụ hành đạo và có Bộ Pháp Chánh minh tra đủ lẽ, thì được vị Thời Quân Chương Quản đề nghị cầu thăng thưởng đặc biệt. Sự cầu thăng thưởng đặc biệt không áp dụng trong trường hợp Chức sắc bị tù tội hay giam cầm vì những hành vi trái với luật pháp chọn truyền của Đạo.

Điều thứ chín: Những cấp bậc nào được thiêng liêng giáng cơ phong thưởng tại Cung Đạo Đền Thánh thì mới ra ngoài luật định kể trên.

Bản Hiến pháp này, Hội Thánh HTĐ đã

dâng lên Đức Hộ Pháp cầu xin chỉnh sửa và phê chuẩn, được Đức Ngài chấp thuận toàn diện do đàn cơ đêm rằm tháng 11 năm Bính Ngọ (dl 26-12-1966).

Ghi thêm về Đạo phục của Thời Quân:

Đức Phạm Hộ Pháp có dạy Ngài Khai Pháp Trần Duy Nghĩa về Đạo phục như vậy:

Thêm vào Đại phục và Tiểu phục hiện thời, Đức Hộ Pháp và chư vị Thời Quân có thêm một kiểu Đạo phục mới nữa:

Áo cổ bẻ, có yếm tâm trước ngực, tay ráp rộng 25 phân. Mão Tam Quang (Nhật, Nguyệt, Tinh) tức là kiểu mão của Đức Khổng Phu Tử trị thế ngày xưa, màu trắng, có thêu chỉ kim tuyến vàng, trước mão thêu Nhật ở giữa, Nguyệt bên hữu, Tinh bên tả, trong vòng Minh Khí, mặt Nhật có Cổ pháp của mỗi Chi, mỗi bên hông mão thêu 6 ngôi sao tám góc và 6 đường linh khí.

Đạo phục này dùng hành lễ ngày thường.

Mỗi khi có Tiểu đàn, Đức Hộ Pháp mặc Đạo phục cũng y như trên mà màu vàng.

Ngang hông vẫn buộc dây Sắc Lịnh, bỏ mỗi tùy theo Chi.

Giải thích thêm về quyền hành của HTĐ: Dây Sắc Lịnh.

Trong PCT, Đức Chí Tôn có nói: Thầy khuyên các con lấy tánh vô tư mà hành Đạo, Thầy cho các con biết trước rằng: Hễ trọng quyền ắt có trọng phạt.

Vì lời khuyên ấy mà Đức Lý Giáo Tông buộc cả Chức sắc HTĐ phải Minh thế giữa Hội Thánh: Giữ dạ vô tư mà hành sự. Lại muốn tỏ ra rằng Chức sắc HTĐ thật trọng quyền, Ngài mới ban cho dây Sắc Lịnh.

Khi một Chức sắc HTĐ mang dây Sắc Lịnh hành sự thì mọi người đều phải trọn tuân theo, dầu phải, dầu không, không được cưỡng

lại, chỉ có Hội Thánh mới có quyền định tội hay trừng phạt vị ấy mà thôi.

Dưới đây xin sao lục lời của Ngài Khai Pháp giải về quyền năng của dây Sắc Lịnh (Thơ số 1421/PC) đáp hồi thơ số 47 ngày 23-9-Mậu Tý (dl 25-10-1948) của Thừa Sứ Nguyễn Huọt Hải, Pháp Chánh Kim Biên:

1) Về quyền năng thiêng liêng: Người được HTĐ ban dây Sắc Lịnh là người đại diện của Hộ Pháp trong khi hành sự, quyền hành y như Hộ Pháp khi thi hành mạng lịnh của Hộ Pháp.

Dây Sắc Lịnh là tướng diện của luật pháp, chẳng một quyền nào tương đối lại đặng khi hành pháp. Thẳng như quá quyền thì người đại diện đó phải mang trọng tội là lợi dụng hay là phi nhục Hộ Pháp.

2) Về quyền năng hữu hình: Cả cơ quan hữu vi của Đạo, dầu trọng dầu khinh, đều phải cúi đầu vâng phục người thay mặt cho Thiên điều tại thế, tổng hợp cả quyền Tam giáo nơi mình đặng thi hành luật pháp.

Vì quyền hạn của Chức sắc HTĐ, dầu thượng cấp dầu hạ cấp, hễ Hộ Pháp ban cho tới đâu thì hành quyền tới đó, nó không có giới hạn định chắc cao hay thấp. (Hai đoạn trên trích trong quyển Chánh Trị Đạo của Ngài Khai Pháp Trần Duy Nghĩa, trang 67-68)

V. Các cơ quan trực thuộc HTĐ:

HTĐ có ba Chi: Pháp, Đạo, Thế. Nên HTĐ có lập ra nhiều cơ quan trực thuộc ba Chi ấy, kể ra:

1. BỘ PHÁP CHÁNH:

Theo Đạo Luật năm Mậu Dần (1938) thì gọi là Tòa Đạo, nhưng đến ngày 15-10-Đinh Hợi (dl 27-11-1947), Ngài Khai Pháp Trần Duy Nghĩa đổi tên lại gọi là Bộ Pháp Chánh.

Đây là cơ quan trực thuộc Chi Pháp, do một vị Thời Quân chi Pháp làm Chương quản.

Bộ Pháp Chánh được xem là Bộ Tư Pháp của Đạo, quản lý luật pháp của Đạo, tổ chức các phiên Tòa để xử trị Chức sắc hay tín đồ vi phạm luật pháp của Đạo. (Xem chi tiết nơi chữ: Bộ Pháp Chánh, vần B).

2. CƠ QUAN PHƯỚC THIỆN:

CQPT có nhiệm vụ cứu khổ và tận độ chúng sanh, với Thập nhị đẳng cấp thiêng liêng, trực thuộc chi Đạo, do một vị Thời Quân chi Đạo làm Thống Quân. (Xem chi tiết nơi chữ: Phước Thiện, vần P)

3. TỊNH THẤT:

Tịnh Thất được Đức Phạm Hộ Pháp lập ra gồm có 3 Cung trong 3 Động, trực thuộc chi Đạo, do một vị Thời Quân chi Đạo làm Thống Quân, kể ra:

- **Trí Huệ Cung Thiên Hỷ Động:** Nơi tu chơn của Nữ phái.
- **Trí Giác Cung Địa Linh Động:** Nơi tu chơn của cả tín đồ Nam và Nữ phái.
- **Vạn Pháp Cung Nhơn Hòa Động:** Nơi tu chơn của các tín đồ Nam phái.

4. BAN THẾ ĐẠO:

Ban Thế Đạo là cơ quan độ dẫn các trí thức và quan chức đang làm việc nơi các cơ quan của đời, đi vào cửa Đạo. Ban Thế Đạo trực thuộc chi Thế, do một vị Thời Quân chi Thế làm Chủ quản. (Xem chi tiết nơi chữ: Ban Thế Đạo, vần B)

5. ĐẠI ĐẠO THANH NIÊN HỘI:

Cơ quan này để qui tụ và huấn luyện các thanh niên con em trong Đạo. Sự huấn luyện nhằm vào Đức dục, Thế dục và Trí dục, đào tạo một lớp thanh niên có đạo đức và tài năng, hữu dụng cho Đời và cho Đạo mai sau. Cơ quan này trực thuộc chi Thế. (Xem chi tiết nơi

chữ: Đại Đạo Thanh Niên Hội, vần Đ)

VI. Các Chức sắc Đại vị HTĐ đầu tiên:

Đức Chí Tôn lập pháp HTĐ ngày 12-Giêng-Đinh Mão (dl 13-2-1927), Đức Chí Tôn phong các vị sau đây vào các phẩm Chức sắc cao cấp HTĐ.

Đặc biệt 3 phẩm: Hộ Pháp, Thượng Phẩm, Thượng Sanh Đức Chí Tôn phong cho 3 vị có tuổi liên tiếp là: Tý, Sửu, Dần; còn Thập nhị Thời Quân, mỗi vị có tuổi là một con Giáp, 12 vị đủ 12 con Giáp:

- Hộ Pháp: Phạm Công Tắc, tuổi Canh **Dần** (1890)
- Thượng Phẩm: Cao Quỳnh Cư, tuổi Mậu **Tý** (1888)
- Thượng Sanh: Cao Hoài Sang, tuổi Tân **Sửu** (1901)
- Bảo Pháp: Nguyễn Trung Hậu, tuổi Nhâm **Thìn** (1892)
- Hiến Pháp: Trương Hữu Đức, tuổi Canh **Dần** (1890)
- Khai Pháp: Trần Duy Nghĩa, tuổi Mậu **Tý** (1888)
- Tiếp Pháp: Trương Văn Tràng, tuổi Quý **Tỵ** (1893).
- Bảo Đạo: Ca Minh Chương, tuổi Canh **Tuất** (1850)
- Hiến Đạo: Phạm Văn Tươi, tuổi Bính **Thân** (1897)
- Khai Đạo: Phạm Tấn Đãi, tuổi Tân **Sửu** (1901)
- Tiếp Đạo: Cao Đức Trọng, tuổi Đinh **Dậu** (1897).
- Bảo Thế: Lê Thiện Phước, tuổi Ất **Mùi** (1895)
- Hiến Thế: Nguyễn Văn Mạnh, tuổi Giáp **Ngọ** (1894)

- Khai Thế: Thái Văn Thâu, tuổi Kỷ **Hợi** (1899)
- Tiếp Thế: Lê Thế Vĩnh, tuổi Quý **Mão** (1903)

Trong số Thập nhị Thời Quân, Ngài Bảo Đạo Ca Minh Chương lớn tuổi nhất, nên đăng Tiên sớm nhất (1927). Do đó, năm 1953, Ngài Bảo Đạo Ca Minh Chương giảng cơ, với sự chấp thuận của Đức Thượng Phẩm Cao Quỳnh Cư, cầu xin Đức Phạm Hộ Pháp ban cho ông Hồ Tấn Khoa cầm quyền Bảo Đạo tại thế thay Ngài, để cho có đủ Chức sắc Thời Quân làm việc. Đức Phạm Hộ Pháp chấp thuận và sau đó tấn phong ông Hồ Tấn Khoa lên chức Bảo Đạo, cầm quyền tại thế. **(Xem chi tiết nơi chữ: Bảo Đạo Ca Minh Chương, phần chót)**

VẤN ĐỀ 1: Tại sao Đức Chí Tôn lập pháp HTĐ sau CTĐ?

Trong diễn văn đọc ngày 14-2-Mậu Thìn (dl 5-3-1928) tại Tòa Thánh, Đức Phạm Hộ Pháp giải thích như sau:

“Nhu Tàn Luật ngày nọ thì Đức Lý Giáo Tông hội cùng chư Thánh mà lập thành, chớ Thầy chưa hề biết đến, chỉ ngày dâng lên cho Thầy thì nó đã trở thành Thiên Luật mà thôi.

Hễ Thiên Luật thì phải vô tư, ti như Thiên điều, dầu cho chính mình Thầy là Chí Tôn cũng chẳng vị tình.

Bởi có mà khi lập Pháp Chánh Truyền, Thầy không lập Hiệp Thiên Đài một lượt với Cửu Trùng Đài, e cho cả Chức sắc Hiệp Thiên Đài ra ngoại luật. Thầy lại để cho các Chức sắc ấy dự hội lập luật cùng chư Chức sắc CTĐ, thì phạm thân của họ cũng phải dưới quyền luật lệ ấy như mọi người vậy.”

VẤN ĐỀ 2: Tại sao Đức Chí Tôn giao cho HTĐ cầm quyền nền Đạo?

Theo bài Thánh Ngôn của Bát Nương ngày 12-2-1934 (âl 29-12-Quý Dậu) có in trong

TNHT, Bát Nương cho biết: Khi lập Đạo năm Bính Dần (1926), Ngọc Hư Cung định giao cho HTĐ cầm quyền nền Đạo, nhưng Đức Chí Tôn trở pháp, không giao cho HTĐ mà lại giao cho CTĐ cầm quyền nền Đạo.

Trích ra sau đây một đoạn trong bài Thánh Ngôn trên:

“EM nhớ lại, khi Ngọc Hư Cung định cho HTĐ cầm số mạng như sanh, lập thành Chánh giáo thì Đại Từ Phụ lại trở pháp, giao quyền ấy cho CTĐ.

Cả Ngọc Hư, chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đều ngạc nhiên sự lạ. Đại Từ Phụ phổ giáo rằng: Hay! Hay! Không lẽ để phạm hèn, ngày sau sẽ rõ Thánh ý Người quyết liệu.”

Do đó, từ năm 1926 đến 1934, chúng ta thấy quý Chức sắc cao cấp CTĐ cầm quyền nền Đạo, gồm: Đức Quyền Giáo Tông Lê Văn Trung, Đầu Sư Ngọc Lịch Nguyệt, ba Chánh Phối Sư sau được thăng lên Quyền Đầu Sư: Thái Thơ Thanh, Thượng Tương Thanh và Ngọc Trang Thanh.

Nhưng sau đó, nội bộ Chức sắc CTĐ chia rẽ trầm trọng khiến cho quý Chức sắc cao cấp tách ra khỏi Tòa Thánh Tây Ninh để lập Chi phái như:

- Phối Sư Thái Ca Thanh lập phái Minh Chơn Lý.
- Hai Ngài Quyền Đầu Sư: Thượng Tương Thanh và Ngọc Trang Thanh lập Ban Chính Đạo, rồi biến thành chi phái Bến Tre.

Các Đấng nơi Ngọc Hư Cung nhận thấy quý Chức sắc CTĐ cầm quyền nền Đạo không hiệu quả, nên chuyển pháp, truất quyền CTĐ, giao cho HTĐ cầm quyền nền Đạo.

Do đó, bài thi trong phần Thi văn dạy đạo có hai câu:

TNHT:

Cửu Trùng không kể an thiên hạ,

Phải để Hiệp Thiên đứng trị vì.

Cho nên đến ngày 13-10-Giáp Tuất (dl 19-11-1934), Đức Quyền Giáo Tông Lê Văn Trung qui Thiên, Đức Lý Giáo Tông giảng cơ giao quyền Giáo Tông tại thế cho Đức Phạm Hộ Pháp. Điều này được xác nhận qua bài Thánh Ngôn của Đức Lý Giáo Tông ngày 13-11-1935 (âl 18-10-Ât Hợi):

TNHT: “Lão đề lời cảm ơn Hộ Pháp đã chịu lấm phen nhọc nhằn khổ não làm cho nền Đạo ngày nay dựng ra thiết tướng. Lão chỉ thẹn một điều là Lão chưa giúp hay vào đó.

Lão đa tạ, đa tạ!

Hộ Pháp bạch:

- Cười ... Lão chẳng nói rõ, Hiền hữu cũng thấy hiển nhiên rằng từ thử, thăng Lão có muốn nên cho Đạo đi nữa thì cũng không thi thố chi đặng với một Hội Thánh hữu hư vô thiệt, như vậy có phải?

May thay! Thiên thơ do một mặt chẳng chi dòi dôi trở ngăn, nên may ra nữa, từ đây Lão có phương cầm quyền trị thế.

Hộ Pháp bạch: - Thiên thơ đã đổi, đệ tử xin giao quyền hành của Quyền Giáo Tông lại cho Ngài đặng Ngài đủ oai cầm Thiên thơ vững chặt.

- Cười ... Lão e cho, một là Lão đã cho, không lẽ lấy lại, hai là hành pháp thì dễ, hành hình thì khó, không có nửa quyền trị thế của Lão nơi tay Hộ Pháp, có thể nào điều hành Hội Thánh cho đặng”....

Đức Phạm Hộ Pháp qui Thiên ngày 10-4-Kỷ Hợi (dl 17-5-1959), Đức Thượng Sanh Cao Hoài Sang được cử lên làm Chương quản HTĐ, thay Đức Hộ Pháp, nối tiếp cầm quyền nền Đạo, chương quản cả Hội Thánh HTĐ và CTĐ. Đến ngày 26-3-Tân Hợi (dl 22-4-1971) thì Đức Cao Thượng Sanh đăng Tiên.

Ngài Hiến Pháp Trương Hữu Đức được chur vị Thời Quân cử làm Chương quản HTĐ, nối tiếp Đức Thượng Sanh cầm quyền nền

Đạo, chương quản Hội Thánh Lương Đài cho đến khi Ngài Hiệp Pháp đăng Tiên 15-12-Ât Mão (dl 15-1-1976).

ĐÔI LIỄN HIỆP THIÊN ĐÀI:

協入高臺百姓十方歸正果
天開黃道五枝三教會龍花

Phiên âm:

HIỆP nhập Cao Đài bá tánh thập phương
qui Chánh quả,

THIÊN khai Huỳnh Đạo Ngũ chi Tam
giáo hội Long hoa.

Nghĩa là:

Hiệp nhau nhập vào Đạo Cao Đài thì
nhơn loại trong mười phương sẽ được trở về
ngôi chánh quả,

Trời mở Đạo Cao Đài, các Đấng trong
Ngũ Chi Đại Đạo và trong Tam Giáo tham dự
Đại Hội Long Hoa.

Đôi liễn HTĐ này đặt tại mặt tiền Tòa
Thánh Tây Ninh, nơi lầu một gọi là Lầu HTĐ,
phía dưới hai chữ Nhơn 仁 Nghĩa 義, gắn trên
hai khuôn bông hai bên.

BQĐ: Bát Quái Đài.

HTĐ: Hiệp Thiên Đài.

CTĐ: Cửu Trùng Đài.

CQPT: Cơ Quan Phước Thiện.

CG PCT: Chú Giải Pháp Chánh Truyền.

PCT: Pháp Chánh Truyền.

CG: Chú Giải.

TNHT: Thánh Ngôn Hiệp Tuyển

Đức Nguyên (Cao Đài Tự Điển)

LỄ TẠ ƠN TẠI PHƯƠNG TÂY

(Nguồn Internet: Để tham khảo)

Lễ tạ ơn phương Tây Thanksgiving



Nội dung

1. Lễ tạ ơn thời cổ đại.
2. Lễ tạ ơn tại Mỹ.
3. Lễ Tạ ơn tại Canada.

NBS: Minh Tâm 11/2015

1. Lễ Tạ Ơn thời cổ đại.

Phương Tây thường chú trọng đến lễ tế cho các vị thần nơi các tín ngưỡng hơn là lễ cúng dành cho tổ tiên, thầy tổ, danh nhân ... như ở phương Đông. Việc chú trọng này được thể hiện nổi bật từ tín ngưỡng đa thần thời cổ đại của Hy Lạp (1100 – 323) tCN và La Mã (753 tCN – 476 CN), cho đến tôn giáo độc thần như ngày nay.

Hy Lạp

La Mã

Đặc trưng

Zeus

Vua các thần.

Jupiter

Hera

Nữ hoàng các thần. Bảo trợ hôn nhân.

Juno

Apollo

Nam thần. Bảo trợ nghệ thuật và chân lý.

Apollo (mặt trời)

Artemis

Nữ thần. Bảo trợ săn bắn.

Diana

Ares

Nam thần. Bảo trợ chiến tranh.

Mars

Aphodrite

Nữ thần. Bảo trợ sanh sản và sắc đẹp.

Venus

Athena

Nam thần. Bảo trợ công mỹ nghệ và trí tuệ.

Minerva

Eros

Nữ thần. Bảo trợ tình ái.

Cupid

Demeter

Nữ thần. Bảo trợ mùa màng.

Ceres

Dionysus

Nam thần. Bảo trợ rượu vang.

Liber

Hermes

Nam thần. Bảo trợ văn chương, thi ca, nhạc.

Mercury

Hestia

Nữ thần. Bảo trợ bếp núc và sức khỏe.

Vesta

Hephaestus

Nam thần. BT công nghệ (đúc, rèn kim khí).

Vulcan

Poseidon

Nam thần. Bảo trợ biển, động đất, ngựa.

Neptunus

Thavatos

Nam thần. Bảo trợ sự chết.

Mors

Tại Hy Lạp thời cổ đại, hàng năm có tổ chức lễ hội để cúng dường Demeter - nữ thần

chăm nom mùa bắp, làm tiệc tùng và nhiều hội để cùng vui với nhau.



Mỗi năm, người La Mã tổ chức một kỳ lễ hội cho mùa gặt lớn, tên là Cerelia để thờ lạy Ceres với những trò chơi, diễn hành và lễ lạc.

Lễ gặt hái Sukkoth vào mùa Thu của người Do Thái vẫn còn tồn tại từ ba ngàn năm đến nay.

Đến năm 325, hoàng đế La Mã là Constantinus (272-337) đã thực hiện ý tưởng của riêng mình là chính trị hóa tín ngưỡng đa thần dưới dạng tín ngưỡng độc thần của Do Thái giáo và gọi là tôn giáo (religion: bó ghép lại), đó là tiền thân của hệ thống Cơ Đốc giáo ngày nay.

Mọi chức năng của các vị thần được gom về một mối nơi một vị thần độc nhất, vị này có tính toàn năng (bao gồm mọi chức năng) và được gọi là Thượng Đế hay Thiên Chúa. Vì thế, người có tín ngưỡng độc thần luôn xem mọi sự kiện tồn tại của mình trong cuộc sống đều có mối liên quan đến vị thần toàn năng này. Các lễ tạ ơn các vị thần theo

truyền thống Hy Lạp và La Mã trước đây, nay quy về tạ ơn cho vị thần độc nhất này.

Xem thêm:

- [Thanksgiving around the world. Learn about the harvest ...](#)
- [Let's Celebrate Thanksgiving!](#)
- [Top 10 Thanksgiving Festivals From Around the World VIDEO](#)
- [10 Thanksgiving Festivals around the World VIDEO](#)
- [Thanksgiving Around the World Medical Course VIDEO](#)

2. Lễ Tạ Ơn tại Mỹ.

Hàng năm người Hoa Kỳ dành ngày Thứ Năm trong tuần lễ cuối của tháng Mười Một để cử hành lễ Tạ Ơn.



Tàu Mayflower

Theo tài liệu lịch sử Hoa Kỳ, khởi từ câu chuyện chiếc tàu Mayflower. Ngày 6 tháng 09 năm 1620, một nhóm gồm 102 người, trong đó có 44 người thuộc Thanh giáo, ly khai với Giáo Hội Anh Quốc giáo, được yểm trợ đông

đảo bởi 58 thành viên thuộc thủy thủ đoàn, muốn tìm đất sống mới để có quyền tự do tín ngưỡng, đã lên chiếc tàu buồm Mayflower rời cảng Plymouth ở Anh, vượt Đại Tây Dương sang Bắc Mỹ. Sau cuộc hành trình vất vả dài 65 ngày, tàu Mayflower không đến được nơi dự tính là vùng Virginia mà bị gió bão trôi giạt lên phía Bắc, đến một vùng ngày nay thuộc bang Massachusetts vào tháng 11 năm 1620.



Bức tranh The First Thanksgiving at Plymouth (Lễ Tạ ơn đầu tiên tại Plymouth) do Jennie A. Brownscombe thực hiện năm 1914.

Nhóm di dân này được gọi là Pilgrims (những tín đồ Thanh giáo), được xem là những người đầu tiên định cư trên đất Mỹ, lập ra thành phố New Plymouth ngày nay. Do không chịu nổi đói và rét của mùa Đông lạnh giá đầu tiên nơi vùng đất mới, 47 trong số 102 những người di dân đã chết. Tới mùa xuân năm sau, 1621 họ mới liên lạc và được với thổ dân da đỏ Wampanoag giúp đỡ trong vấn đề trồng hoa màu và cách săn bắn, và họ đã gặt hái được kết quả. Sau đó, những người di dân

sống sót quyết định làm lễ tạ ơn Trời Đất và tạ ơn những người bản xứ da đỏ đã giúp đỡ họ vì họ tin rằng nếu không có những người dân tốt bụng này thì họ không thể tồn tại được qua năm đó.

Trong số những người di dân, có William Bradford là tổ tiên của các ông Tổng Thống Bush và Roosevelt, cùng diễn viên huyền thoại của điện ảnh Hoa Kỳ là Humphrey Bogart.

Lịch sử ghi lại là di dân tỵ nạn đã cùng khoảng 90 thổ dân tham dự một lễ hội hòa bình suốt ba ngày. Các món ăn là gà rừng, đậu, bắp của năm đầu gặt hái được mùa, và tất cả các thực đơn chế biến pha trộn theo kinh nghiệm từ các món ăn quê hương Âu châu phối hợp với các thức ăn của thổ dân da đỏ ở Mỹ châu. Sau mỗi bữa ăn còn có các cuộc thi tài giữa hai bên. Và đây là sự kiện khởi đầu cho truyền thống Thanksgiving ngày nay của Hoa Kỳ.

Buổi Lễ Tạ Ơn đầu tiên dù đã mở đầu nhưng rồi tiếp theo những năm sau vì những khó khăn, thiên tai, chiến tranh nên chưa chính thức tạo thành truyền thống. Năm 1789 tức hơn 100 năm sau, với mục đích tạo dựng tinh thần đoàn kết giữa các người di dân chống lại sự đô hộ của Anh quốc, ngày 26 tháng 10 năm 1789, tổng thống Washington đã công bố ngày 26 tháng 11 hàng năm là Ngày Tạ Ơn toàn quốc đầu tiên, nhưng cũng chỉ có một ngày.

Trong suốt những năm tiếp theo, nhất là từ những năm 1830, tình hình nước Mỹ bắt đầu bị chia rẽ, và các tiểu bang Miền Nam đòi

ly khai. Hoa Kỳ chỉ tổ chức lễ Tạ Ôn trong các dịp ký hiệp ước, mừng chiến thắng trên chiến trường chứ chưa có một ngày Thanksgiving với ý nghĩa đúng đắn. Bởi *các phe thù địch nội chiến đều tạ ơn cho cùng một Thượng Đế mà họ tôn thờ, đã giúp cho họ chiến thắng lẫn nhau; cũng như vị Thượng Đế này giúp họ tiêu diệt người da đỏ.*

Đến năm 1863, sau khi chiến thắng miền Nam, thống nhất đất nước, Tổng Thống Lincoln mới có cơ hội tuyên bố ngày thứ Năm cuối cùng của tháng 11 hàng năm sẽ là ngày lễ Tạ Ôn nhằm tạo nên tình đoàn kết dân tộc và cũng muốn nhắc nhở dân Mỹ nhớ đến công ơn của những người di dân đầu tiên đã xây dựng nên nước Mỹ.



Đến năm 1941, quốc hội Mỹ đã biểu quyết ngày lễ Tạ Ôn là ngày quốc lễ của toàn liên bang để tưởng nhớ đến sự hy sinh, những khó khăn mà tiền nhân đã trải qua và cùng nhau sát cánh để đối đầu với những khó khăn trong hiện tại.

[Lễ Tạ ơn – Wikipedia](#)

[Thanksgiving - Wikipedia, the free encyclopedia](#)



Lễ Tạ Ôn trải qua gần 400 năm nay đã trở thành ngày hội truyền thống đẹp của cả quốc gia. Khác với lễ Giáng Sinh, lễ Tạ Ôn vượt lên trên các tôn giáo, không mang tính chất chính trị, hay để tưởng niệm một cá nhân nào. Hầu như mọi gia đình đều có thể tổ chức ngày lễ tạ ơn theo các tôn giáo khác nhau đúng như 3 ngày lễ Tạ Ôn của tiền nhân Bắc Mỹ vào năm

1621. Lúc đó các di dân và thổ dân không hề có một lễ nghi tôn giáo nào khác ngoài việc ăn uống, vui chơi.



Người da trắng mời người da đỏ cùng ăn.

Ngày lễ Tạ Ôn là ngày lễ dành cho tất cả các dân tộc có mặt trên nước Mỹ, vốn là những người di dân, để họ bày tỏ lòng biết ơn của họ đối với đất nước, dân tộc, văn hoá và nền tự do dân chủ của Hoa Kỳ. Ngày lễ Tạ Ôn giúp người di dân có cơ hội nói lên lòng biết ơn đến các bậc tiền nhân và những sự hy sinh của những người có công xây dựng đất nước. Ý nghĩa ngày lễ này gắn liền với lòng biết ơn của con người, nên rất đáng được những người di cư đến sau, trân quý và áp dụng.

Câu chuyện sau đây nói lên óc thực tế của phần lớn người Mỹ ngày nay nhận định về lễ Tạ Ôn như sau:

“Vị tu sĩ nói với một nông dân Mỹ: “Năm nay được mùa, con thu hoạch tốt. Con hãy xem: Thượng Đế đã thương con và giúp con như thế nào? Con hãy tạ ơn Thượng Đế” “.

Người nông dân Mỹ trả lời: “Thưa thầy, thầy hãy nhìn ra cánh đồng lúa của con, con đã đổ ra đây biết bao mồ hôi công sức. Nói thực với thầy, nếu để cho mình Thượng Đế làm việc ngoài đó thì cánh đồng lúa của con chỉ có toàn là cỏ dại.”

Ngày nay, trong dịp lễ này, món ăn được cho là truyền thống gồm món gà tây nướng, khoai lang, bắp ngô và bí đỏ. Ngày lễ tạ ơn nay cũng còn được gọi là “Ngày Gà tây” và theo thống kê cho biết mỗi năm nước Mỹ có hơn 270 triệu con gà tây bị giết làm thức ăn, trong đó có 78 triệu con lên bàn ăn vào ngày lễ tạ ơn.

Từ thời tổng thống John F. Kennedy lại có truyền thống xá tội gà tây của Nhà Trắng. Gà tây sẽ không phải chịu kết cục trên bàn tiệc Tạ Ôn, mà được đưa về Mount Vernon, dinh thự của cố tổng thống George Washington ở Virginia, để trưng bày. Việc “tha mạng” cho gà tây của Nhà Trắng có lẽ không mang lại ý nghĩa gì lắm khi gần trăm triệu con gà tây vẫn tiếp tục lên bàn ăn trong ngày lễ Tạ Ôn ...

Xem thêm:

- [History of Thanksgiving Day: by Studies Weekly VIDEO](#)
- [History of the Holidays: History of Thanksgiving VIDEO](#)
- [The True Meaning of Thanksgiving VIDEO](#)
- [The Truth About Thanksgiving \[By Susan Bates\] VIDEO](#)
- [US President Barack Obama pardons](#)

[Thanksgiving turkey VIDEO](#)

- [The Pilgrims](#) — History.com Articles, Video, Pictures and Facts

3. Lễ Tạ Ơn tại Canada.



Sir Martin Frobisher

Thanksgiving (Canada) -
Wikipedia, the free encyclopedia

Lễ Tạ Ơn của Canada đầu tiên khoảng 43 năm trước lễ tạ ơn của những người Pilgrim tới Plymouth Rock năm 1620 tại Mỹ. Khoảng 1576, một nhà hàng hải người Anh Martin Frobisher cập bến tại Baffin Island và tính định cư tại đó. Ông làm lễ tạ ơn tại một nơi mà ngày nay có tên là Newfoundland vì đã sống sót sau chuyến hành trình dài trên đại dương.

Một trong những biểu tượng của sự tạ ơn là cái sừng dê, biểu tượng cho sự phồn thịnh. Cái sừng tượng trưng mùa màng tốt, là do chuyện thần thoại Hy Lạp: Zeus tặng cho Amalthea cái tù và bằng sừng dê như một cử chỉ biết ơn bà đã nuôi ông bằng sữa dê lúc ông còn nhỏ, rằng sừng này sẽ mang lại sự phồn thịnh cho những ai bà muốn ban phước.



Di dân đến Canada

Sau đó những người định cư khác đến và những buổi lễ cho những người tới nơi bình yên tại đây được tổ chức cùng ngày với ngày lễ Tạ Ơn mùa gặt tại Âu châu vốn đã có từ hai ngàn năm trước.

Ngày nay, lễ Tạ Ơn tại Canada được quy định vào ngày thứ Hai của tuần lễ thứ 2 vào tháng 10 (khác với Mỹ). Tuy nhiên, người Canada lại có thể làm buổi tiệc trong bất cứ ngày nào trong ba ngày cuối tuần đó. Việc này thường dẫn đến việc ăn một buổi tiệc với nhóm người này hôm nay, rồi với nhóm khác hôm kia.

Xem thêm:

- [Lịch sử ngày Lễ Tạ Ơn - Vietsciences](#)
- [Lịch sử Lễ Tạ Ơn - Tintuccaonien](#)
- [Thanksgiving, Lễ Tạ Ơn Tại Hoa Kỳ - bcdlldb](#)
- [Nhân Mùa Lễ Tạ Ơn Làm Chuyên Ân Đền Nghĩa Trả](#)
- [Tổng thống Mỹ tha chết cho gà tây](#)

VIDEO



Hoan nghênh các bạn góp ý, trao đổi!

MỤC LỤC

- 1- Ngày 13-10 Âm Lịch hằng năm:
Lễ Kỷ Niệm Đức Quyền Giáo Tông Lê Văn Trung
(HT Phạm Văn Khảm)..... 1
- 2- Hiệp Thiên Đài (Đức Nguyên - Cao Đài Tụ Điểm) ... 3
- 3- Lễ Tạ Ôn tại Phương Tây
(Nguồn Internet: Để tham khảo) 16

BẢN TIN THẾ ĐẠO

số 48 Ngày 21-11-2015

Liên Lạc

Email: banthedao@comcast.net

Để biết thêm tin tức đạo sự, giáo lý tam giáo
xin vui lòng vào web www.banthedao.net